

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 267 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 4 (d) - Người tin Chúa phải mặc lấy tiêu chuẩn là con kế tự Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang học về sự báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Con, là báp-tem vào trong uy quyền, bốn thánh, sự tôn trọng của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Ý nghĩa của Danh Ngài, là Lời Đức Chúa Trời.

Trong các bài trước, chúng ta đã học về mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã kêu gọi hết thảy những người nào (đã tin Chúa) nhận biết linh hồn mình đang bị mệt mỏi và gánh nặng, thì hãy đến với Ngài, nghĩa là đến với Lời của Đức Chúa Trời, là các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài và được chép trong Kinh-Thánh.

Giăng 15:9-11: **Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Chúng ta biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này là để thi hành sự cứu chuộc loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Sự cứu chuộc này sẽ không tự động cứu chuộc loài người, nhưng là hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống linh hồn mình, thì người đó phải làm theo mọi yêu cầu thuộc của sự cứu chuộc, là những sự đã được chép xuống trong Kinh-Thánh, mà Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc. Không có một con đường nào khác, hay là một giá nào khác mà loài người có thể nhờ đó mà được cứu chuộc sự sống mình, ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cũng chính Ngài là Đấng đã đổ huyết mình ra để cứu chuộc loài người, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 14:6: **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.**

Hê-bơ-rơ 9:22-28: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.**

Theo cách nghĩ của loài người xác thịt, khi người ta nhìn vào những Lời đã chép ở phần trên, về sự cứu chuộc và giá cứu chuộc, người ta không thấy nói đến sự người tin Chúa phải chịu một phép báp-tem nào hay là người ta phải làm một công việc gì để nhận được sự cứu chuộc, ngoài việc tin vào Đức Chúa Jêsus Christ, ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài, thì sẽ người ta sẽ được cứu chuộc!

Giăng 6:54-66: **Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng:**

Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa.

Một số người theo Đức Chúa Jê-sus trong thời gian đó, khi nghe các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán thì họ đã thắc mắc và không hiểu được ý nghĩa của các Lời Ngài đã phán về sự ăn thịt và uống huyết Ngài.

Chúng ta cũng sẽ giống như những người đó, nếu tâm linh của chúng ta chưa được tái sanh, không được Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật dắt dẫn và mở trí cho, để hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của Lời Chúa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và hơi thở của Ngài ban sự sống cho muôn vật, trong muôn vật đó có loài người chúng ta. Ngài biết rõ mọi sự đã khiến cho loài người bị hư mất và Ngài biết làm thế nào để loài người được cứu chuộc sự sống mình, nên qua tiên tri Ô-sê (753 B.C.), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quở trách dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, tức là những người đã tiếp nhận Luật pháp của Ngài và đã được nghe tiếng phán của Ngài, cùng là phán với hết thảy những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ sau rốt này và cho đến đời đời.

Ô-sê 4:1-7: **Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thề gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, máu chồng trên máu. Vậy nên, đất ấy sẽ sâu thẳm; hết thảy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quở trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và ta sẽ diệt mẹ người. Dân ta bị diệt vì có thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sự nhục.**

Bản King James version chép câu 6 trên như sau: **‘My people^{H5971} are destroyed^{H1820} for lack^{H1097} of knowledge^{H1847}: because^{H3588} thou hast rejected^{H3988} knowledge^{H1847}, I will also reject^{H3988} thee, that thou shalt be no priest^{H3547} to me: seeing thou hast forgotten^{H7911} the law^{H8451} of thy God^{H430}, I will also^{H1571} forget^{H7911} thy children^{H1121}.**

Chữ bị diệt - destroyed^{H1820} chép trong câu 6 trên, đó là chữ דָּמָה - damah, số 1820 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị căm, bị thất bại, bị diệt vong, bị tàn lụi, bị phá huỷ, bị mất hiệu lực, bị chìm mất;*

Chữ thiếu - lack^{H1097} chép trong câu 6 trên, đó là chữ בְּלִי - beliy, số 1097 ra từ chữ בָּלָה - balah, số 1086 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thiếu hụt, không có gì, sự mục nát, sự suy tàn, sự hoang vu,*

Chữ sự thông biết - knowledge^{H1847} chép trong câu 6 trên, đó là chữ דָּעָה - da'ath, số 1847 ra từ chữ יָדָע - yada, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự hiểu biết, sự nhận biết, sự tìm hiểu chắc chắn, sự nhận ra, bởi được dạy dỗ, được chỉ dạy cho biết, sự lĩnh hội cách thấu đáo, sự được truyền kiến thức cho, sự công nhận, sự tôn trọng, sự lưu tâm, sự tin chắc;*

Chữ từ bỏ - rejected^{H3988} chép trong câu 6 trên, đó là chữ מָאַס - ma'as, số 3988 của tiếng Hê-bê-vơ, có nghĩa là: *sự bác bỏ, sự đá bỏ đi, sự hất đi, sự hất hủi, sự ghét cay ghét đắng, sự ghê tởm, sự từ chối, sự khinh dễ, sự coi thường, sự coi khinh, sự loại bỏ, sự không chọn lấy, sự chê bai, sự bài xích;*

Chữ quên - forgotten^{H7911} chép trong câu 6 trên, đó là chữ שָׁכַח - shakeach, số 7911 của tiếng Hê-bê-vơ, có nghĩa là: *để thất lạc, bị sao lãng, không nhớ tới, không chú ý đến, sự coi thường, sự coi nhẹ,*

Chữ luật pháp - the law^{H8451} chép trong câu 6 trên, đó là chữ תּוֹרָה - torah, số 8451 ra từ chữ יָרָה - yarah, số 3384 của tiếng Hê-bê-vơ, có nghĩa là: *lời giáo huấn, lời dạy được chép xuống, đạo luật, quy định, chế độ,*

Kinh-Thánh, năm sách của Môi-se, Mười điều răn; để tuôn chảy như mưa, để ném, để bắn, để quăng, để sắp đặt, để bố trí, để khắc, để ghi, để trạm, là mục tiêu, là ý định, là mục đích, để dạy dỗ, để truyền cho ai được biết kiến thức, sự bày tỏ, để cai trị, để hướng dẫn;

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại nổi cơn thịnh nộ khi tuyển dân của Ngài quên Luật pháp của Ngài như vậy?

Câu trả lời đã được Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, về nguyên nhân gây ra sự chết của loài người, là loài đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài và theo ảnh tượng của Ngài.

Sáng thế ký 2:7-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dúi cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường tuyệt vời cho sự sống của loài người, cũng như cho muôn vật được Ngài tạo nên trên trái đất này, vì công việc của Đức Giê-Hô-Va làm trong ngày thứ Sáu đó đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời coi là rất tốt lành. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người, nghĩa là loài người đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trao chủ quyền cho loài người, để loài người thay Ngài quản trị các công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này. Đức Giê-Hô-Va đã giao công việc cho loài người phải làm, đó là trông vườn và giữ vườn, cùng quản trị đất, bắt đất phục tùng. Một mạng lệnh liên quan đến sự sống của loài người cũng đã được Đức Giê-Hô-Va phán truyền rất rõ ràng cho A-đam, tức là cho tâm linh loài người, đó là: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.** (Câu 16 & 17) và đó là một mạng lệnh mà A-đam (loài người) không được phép quên, vì nó liên quan đến sự sống và sự chết của loài người.

Chúng ta hãy xem điều gì đã xảy đến với loài người, khi A-đam không tôn trọng mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người.

Sáng thế ký 3:1-24: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối

chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Sa-tan là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời, đã ẩn mình trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của con rắn mà đến gần Ê-va để cám dỗ người, vì khi Đức Giê-hô-va phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng ở giữa vườn Ê-đen, thì Sa-tan đã nghe và biết được mạng lệnh đó. Bởi đã tâm độc ác của Sa-tan, là muốn huỷ diệt loài người, nên hắn đã theo dõi và nghe được các lời mà A-đam đã nói chuyện với vợ mình là Ê-va, về mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. Qua sự nghe này mà Sa-tan biết sự truyền đạt của A-đam với Ê-va đã không đầy đủ như A-đam đáng phải nói y theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán, nên hắn đã đến với Ê-va để cám dỗ và lừa dối Ê-va.

Khi Ê-va trả lời con rắn (vì người không biết Sa-tan đã ẩn trong thân hình của con rắn) theo như những gì người đã được nghe A-đam nói lại với mình về mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. Sa-tan đã biết chắc Ê-va không thật sự hiểu rõ sự nghiêm trọng của việc không vâng giữ các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, sẽ khiến loài người phải chết, nên nó đã lừa được Ê-va, qua việc hướng lòng của Ê-va về khả năng của trái của cây biết điều thiện và điều ác: **“Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.”** (Sáng thế ký 3:4-5)

Vì A-đam đã không tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên người đã **để thất lạc, sao lãng, không nhớ tới, không chú ý đến, coi thường, coi nhẹ** mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên ngoài việc không cẩn thận truyền dạy lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cho Ê-va về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, A-đam đã không ngăn chặn hành vi phạm tội của Ê-va, khi thấy Ê-va hái trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà người lại còn nhận lấy trái của cây mà Ê-va đã hái và ăn đó rồi đưa cho mình ăn nữa. Trái của cây biết điều thiện và điều ác không có độc tố giết chết, nhưng hành vi của A-đam và của Ê-va không vâng phục mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là hành vi tội lỗi. Nọc độc của tội lỗi đó đã khiến cho A-đam và Ê-va phải chết, theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

Chữ **chết- die**^{H4191} chép trong Sáng thế ký 2 câu 17 và Sáng thế ký 3 câu 4 đó là chữ מות - **muth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bị giết chết, bị huỷ diệt, làm cho mất hiệu lực, bị tan lụi, bị quên đi, bị tắt đi.**

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm gì với A-đam và Ê-va, sau khi họ phạm tội.

Sáng thế ký 3:21-24: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc**

lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Này, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bụi như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thân chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòe, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Bản King James version chép câu 21 trên như sau: ²¹Unto Adam^{H120} also and to his wife^{H802} did the LORD^{H3068} God^{H430} make^{H6213} coats^{H3801} of skins^{H5785}, and clothed^{H3847} them.

Có nghĩa là: *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm áo choàng bằng da thú mặc cho A-đam và cho Ê-va vợ của A-đam, và mặc cho họ.*

Chữ da thú - skins^{H5785} chép trong câu 21 trên, đó là chữ עֹר - ovr, số 5785 ra từ chữ עוּר - uwr, số 5783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *da thú, để che đậy, để cứu lấy tính mạng; để phơi bày ra, để bộc lộ ra, để cho bị trần truồng, không che đậy, không giấu diếm, lộ thể;*

Chữ mặc lấy - clothed^{H3847} chép trong câu trên, đó là chữ לָבַשׁ - labash, số 3847 của tiếng Hê-bê-vơ, có nghĩa là: *mặc áo choàng, áo khoác ngoài, bao bọc, bao trùm, bao phủ, băng bó, buộc vết thương;*

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được chia thành hai phần, tùy theo mỗi chữ, như mỗi loài cây khác nhau mà được chia thành nhiều nhánh, rễ của gốc cây vậy. Theo sự mặc khải của Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Hội-Thánh thật của Ngài mới được tỏ cho biết giá trị của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, được dùng để bày tỏ những sự được giấu trong văn tự, như là phần ngọn của cây mà loài người có thể nhìn thấy chúng mọc trên trái đất này vậy. Còn phần chìm sâu trong bộ gốc, rễ của cây, như được giấu trong đất vậy, tức là phần mầu nhiệm của Lời Chúa được giấu kín khỏi tâm trí xác thịt của loài người, được gọi là gốc của chữ Hê-bơ-rơ. Chính phần quan trọng này sẽ được Đức Thánh-Linh quản lý và Ngài sẽ tỏ ra những sự mầu nhiệm kín giấu của Lời Đức Chúa Trời cho Hội-Thánh của Ngài trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài. Lời Đức Chúa Trời được ví là **cây sự sống** và loài người chúng ta được ví là cây Đức Chúa Trời trồng trong vườn của Ngài vậy.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, các Lời của Ngài (cũng là Lời Đức Chúa Trời) khi phán ra, đều là thần linh và sự sống, có tác dụng cai trị trong cõi đời đời và trên muôn vật, còn Lời Chúa đã được chép thành văn tự, là phần loài người có thể nhìn thấy và đọc được, là nói về những sự thuộc về đất được gọi là luật pháp, là con đường mà loài người phải vâng phục và đi trên đó, không phải đi bằng bàn chân, nhưng bằng tấm lòng, bằng tâm trí, mà hai bàn chân của loài người xác thịt đó là bóng vậy.

Kinh-Thánh không cho chúng ta biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giết con thú nào để làm áo che đậy sự loã lồ cho A-đam và cho Ê-va, nhưng chúng ta biết rằng, chính Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên các loài thú, vậy nên chúng ta tin rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng quyền phép của Lời Ngài mà che đậy sự loã lồ cho A-đam và Ê-va.

A-đam và Ê-va không chết ngay sau khi họ phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, ấy là vì họ còn phải sanh sản con cái trên đất này, theo như sự ban phước mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho loài người và được phán với A-đam, trong ngày loài người được dựng nên trên đất này. Vì kế hoạch chọn một dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-va phải được hoàn thành, nên Đức Giê-Hô-Va đã quyết định giết một con thú để lấy da nó mà che đậy sự loã lồ cho loài người. Công việc này là sự tri thức của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời báo trước về sự Chiên con của Đức Chúa Trời phải đến thế gian này để cứu chuộc loài người, là loài được sanh ra từ A-đam thứ nhất, là người đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và dòng dõi ra từ người đó đều là nạn nhân của tội lỗi, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dòng dõi này một cơ hội được nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình.

Bởi sự không vâng lời Đức Chúa Trời mà A-đam và Ê-va phải bị loã lồ và phải chết. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương đã vì cơ dòng dõi sẽ ra từ A-đam mà Ngài dùng quyền phép của Lời Ngài, là quyền phép đã tạo nên muôn vật, để che đậy sự loã lồ cho A-đam và cho Ê-va.

Khi một người phạm tội, chính quyền lực của tội lỗi đó sẽ lột trần tâm linh người đó trước Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, dù thân thể xác thịt của người đó vẫn đang mặc quần áo. Sự loã lồ thuộc linh này có thể được biết đến trong hình ảnh ngọn đèn bị tắt lụi, không còn chiếu sáng nữa vậy.

Đức Giê-Hô-Va đã phán về chiếc áo khoác ngoài che đậy sự loã lồ của tâm linh người ta như sau:

Truyền đạo 7:11-12: **Sự khôn ngoan cũng tốt bằng cơ nghiệp; nó có ích cho những người thấy mặt trời.**

Vì sự khôn ngoan che thân cũng như tiền bạc che thân vậy; nhưng sự khôn ngoan thảng hơn, vì nó giữ mạng sống cho người nào đã được nó.

2 Cô-rinh-tô 5:1-4: Chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chứng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi.

Bản King James version chép câu 1 trên như sau:

2 Corinthians 5:4: **For we that are in *this* tabernacle do groan, being burdened: not for that we would be unclothed, but clothed upon, that mortality might be swallowed up of life.**

Nhà tạm - tabernacle mà sứ đồ Phao-lô đã viết ở câu 1 trên, là nói về thân thể xác thịt của mỗi người tin Chúa, vì thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 6:16), còn chữ **chúng ta** được chép ở câu 1 đó là nói về **thân phận thật**, là **tâm linh** của chúng ta, được cứu chuộc và sẽ được đón trở về thiên đàng (**trên trời**). Khi thân thể xác thịt của người tin Chúa phạm tội, thì hành vi đó liên quan trực tiếp tới tâm linh của người đó, vì tâm linh của người tin Chúa phải được tái sanh và phải cầm quyền quản trị xác thịt mình, sống và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-Va đã phán xét A-đam vì người đã nghe theo lời vợ (Ê-va được tạo nên bằng thịt và xương của thân thể xác thịt A-đam và thuộc về đất), nghĩa là A-đam đã không quản trị đất theo như mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán với người (Sáng thế ký 1:28).

Trong thư 2 Cô-rinh-tô 5:1-4, sứ đồ Phao-lô đã khuyên mọi người tin Chúa phải nhờ cậy quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, tức là quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, để tâm linh mình được mặc lại, chứ không phải mặc cho xác thịt. Chiếc áo che đậy sự loã lồ của tâm linh là Lễ thật đời đời của Đức Chúa Trời, là Lời được dành cho con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thảng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thảng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Khi xưa, Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-Va đã chọn và ban ơn cho những người được Ngài chọn để chế bộ áo thánh cho A-rôn và cho các con trai của người, còn Môi-se là người mặc bộ áo thánh đó cho A-rôn và công việc của Môi-se là đại diện cho chức vụ người giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời là vật liệu chế nên bộ áo thánh thuộc linh cho những người tin Chúa vậy.

A-rôn đã không phải làm bất kỳ một công việc gì để nhờ đó mà được xứng đáng với chức vụ thầy tế lễ này, nhưng người phải vâng phục công việc thuộc về chức vụ của Môi-se, là người đã vâng theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va mà làm theo ý Ngài. Công việc đó là bóng về chức vụ của những người đã được Đức Giê-hô-Va chọn từ trước sáng thế, cho được là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, là nước của Đức Chúa Jê-sus Christ - Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, sẽ phải làm, như A-rôn đã làm ở trước mặt Đức Giê-hô-Va qua chức vụ của Môi-se vậy.

Hết thầy những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ phải thi hành sự vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống,

tức là Lễ thật. Lễ thật chính là Tin-Lành đời đời của Đức Chúa Trời dành cho muôn dân trên đất này.

Hê-bơ-rơ 5:1-6: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Người tin Chúa phải làm gì để được mặc lại chiếc áo mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dòng dõi thánh của Ngài, là dòng dõi được kế tự Ngài và cùng được kế tự Đấng Christ ?

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy chúng ta rằng:

Ma-thi-ơ 6:33: **Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.**

Bản King James version chép: ³³**But seek**^{G2212} **ye first**^{G4412} **the kingdom**^{G932} **of God**^{G2316}, **and his righteousness**^{G1343}; **and all**^{G3956} **these**^{G5023} **things shall be added**^{G4369} **unto you.**

Chữ **trước hết** - **first**^{G4412} chép trong câu 33 trên, đó là chữ **πρῶτον** - **proton**, số 4412 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trước nhất trong mọi sự, trong mọi công việc, trong mọi thời gian, trong mọi hoàn cảnh hay nơi chốn, trong mọi thức bậc, trong mọi quyền thế hay là những sự quan trọng, tại lúc bắt đầu việc phải làm;*

Trong vấn đề chúng ta đang đối diện đây, chúng ta phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời, là nền tảng cho câu trả lời về việc: *Người tin Chúa phải làm gì để được mặc lại chiếc áo mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dòng dõi thánh của Ngài, là dòng dõi được kế tự Ngài và cùng được kế tự Đấng Christ ?*

Nước Đức Chúa Trời là *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua tối cao* và đó là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà nền tảng của những sự ở trên trời đó là nơi sự mà thân thể xác thịt của chúng ta không thể thấy được. Nhưng bóng, hay có thể nói là nguồn gốc khiến cho chúng ta có thể thấy được cái nền tảng đó, đã được Đức Giê-Hô-Va đã ban cho loài người chúng ta qua Môi-se. Đó là các mạng lệnh, là các điều răn, là Luật pháp đã được chép thành văn tự đó, là con đường dẫn chúng ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc chúng ta. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ cho Môi-se được thấy những sự ở trên trời và ban ơn cho Môi-se ghi chép lại và làm theo những sự mà Ngài đã tỏ cho Môi-se thấy, khi người ở trên núi Si-nai bốn mươi ngày và bốn mươi đêm ở trước mặt Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-4: **Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta.**

A-rôn trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ **אַהֲרֹן** - **Aharown**, số 0175 có nghĩa là: *Người mang ánh sáng, sự soi sáng, sự làm cho sáng tỏ;*

Chất liệu được dùng để chế bộ áo thánh cho A-rôn và các con trai của A-rôn mặc đó là vải gai mịn cùng với các loại chỉ màu, đó là bóng về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, cùng những sự mẫu nhiệm sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra qua chức vụ của những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ phải vâng giữ và làm theo.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:4-6: **Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo.**

Khải huyền 19:4-16: **Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngôi, mà rằng: A-men, A-lê-lu-gia! Lại có tiếng từ ngôi đến rằng: Hết thầy các người là tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen Ngài! Đoạn,**

tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hôn hờ vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đặng thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với người và với anh em người là người cùng giữ lời chứng của Đức Chúa Jê-sus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đầu Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.

A-rôn là bóng cho hết thảy những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ, là những người được Ngài chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với những người đến nghe Ngài giảng, rằng:

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời.

Những người đã được Đức Giê-hô-va ban cho các thứ ơn, mà Kinh-Thánh chép là đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta, đó là bóng về sự trang bị thuộc linh cho những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho làm các chức vụ, để gây dựng Hội-Thánh thật của Ngài, như có chép:

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.

Công việc đầu tiên mà mọi người tin Chúa phải làm, hầu cho nhờ đó mà họ sẽ được nhận lãnh được những sự trang bị của Nước Đức Chúa Trời, đó là tâm linh của họ phải sanh lại.

Giăng 3:1-12: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp

rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được?

Đức Chúa Jêsus đã phán mạng lệnh này cho Ni-cô-đem, một giáo sư có danh tiếng của dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem và Ngài đã tỏ cho mọi người thấy một điều rất thật, đó là một giáo của dân Y-sơ-ra-ên, là dân có luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà không hiểu những sự mà Chúa Jêsus đã nói về đất, nghĩ là về Luật pháp của sự tội và sự chết, thì làm thế nào những người khác có thể hiểu được Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là những sự thuộc về trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán?

Điều kiện để tâm linh của người tin Chúa được tái sanh, không phải là đơn giản như nhiều người không bỡ ngỡ mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, đã giảng sai trật rằng, *“khi một người quỳ gối cầu nguyện xin tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì tâm linh của người đó liền được tái sanh (tức là được sự sống lại).”*

Hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, Lời Chúa chép trong sách Giảng đoạn 3 không nói với những người chưa tin Chúa, nhưng nói với những người đã tiếp nhận Chúa (theo thủ tục) qua việc họ nghe lời cầu nguyện của người hướng dẫn, mà cầu nguyện theo. Lúc đó, những người được hướng dẫn cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình là hoàn toàn bị động, dù có thể trong lòng họ muốn, nhưng hầu như tất cả những người cầu nguyện tiếp nhận Chúa đều chưa có được sự hiểu biết đúng và đầy đủ về Đức Chúa Jêsus Christ là ai? Tại sao Ngài lại được người ta gọi là Con một của Đức Chúa Trời? Tên Đức Chúa Jêsus có nghĩa là gì và tại sao người ta lại phải tin vào Danh Ngài, chứ không phải là tin vào Đức Chúa Trời? Tại sao Ngài lại chịu chết thì Ngài mới cứu được linh hồn người ta và tại sao Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng mà lại không cứu Con Ngài khỏi phải bị đóng đinh và phải chết trên thập tự giá thì mới cứu được người ta?... có rất nhiều điều thắc mắc mà nhiều người tin Chúa lâu năm vẫn không đủ tự tin để giải thích cho người ta, vậy mà những người đứng truyền giảng vẫn ung dung trình dâng lời cầu nguyện mẫu cho những người đó cầu nguyện theo và cầu xin Đức Chúa Jêsus Christ tiếp nhận họ là bạn hữu Ngài, trong khi tội lỗi vẫn đang cầm buộc thân thể xác thịt của những người đó và sự rửa sả của luật pháp vẫn đang hành hạ thân thể xác thịt họ và gia đình họ! *Với tình trạng thuộc linh như vậy thì làm thế nào để Thần Linh Thánh khiết của Đức Giê-Hô-Va có thể ngự vào trong những người ấy được?*

Đức Chúa Jêsus đã phán rất rõ rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Rất nhiều người mang danh là mục sư trong hệ thống người ta quen gọi là nhà thờ, còn chưa định nghĩa được hai chữ **Lẽ thật** là gì và **Nước Thiên đàng** hay là **Nước Đức Chúa Trời** là gì, thì làm thế nào để các tín hữu trong hội chúng của những người đó có thể biết được Lẽ thật? Nếu họ không biết Lẽ thật thì họ càng không thể biết được Đức Thánh-Linh. Vì ngoài sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ ra, thì không ai có thể đến được với Đức Chúa Cha, mà Đức Chúa Cha chính là Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.”** (Giăng 4:23-24)

Bản Kinh James version chép câu 24 như sau: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}.

Toàn bộ Kinh-Thánh không có một chỗ nào nào chép rằng, Đức Chúa Trời có ba ngôi, nhưng những người cai trị hệ thống Tin-Lành nhà thờ đã và đang rao truyền thuyết Đức Chúa Trời ba ngôi và dạy người ta cầu nguyện, xưng danh Đức Chúa Trời ba ngôi! Trong khi mỗi người tin Chúa đều có Kinh-Thánh trong tay mình, mà họ vẫn tin vào lời truyền khẩu của những người cai trị họ, trong khi Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ trình dâng lên Đức Chúa Cha đã chép rất rõ rằng: **“Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà**

Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.” (Giăng 17:1-3)

Trong Giao-ước Cũ, dân Y-sơ-ra-ên được biết danh Đức Giê-hô-Va qua Môi-se, là người đầu tiên trong loài người được biết Danh Đức Chúa Trời là Giê-hô-va (Xuất Ê-díp-tô ký 6:3). Khi dân Y-sơ-ra-ên dâng sự tôn trọng cho Danh Đức Giê-hô-Va, họ gọi Ngài là **Thần của Đức Giê-hô-Va (The Spirit of the LORD)**.

Trong Giao-ước Mới của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời lập với những người tin đến Danh Con một Ngài, là Con mà Thần của Đức Giê-hô-Va ngự trên, nên Danh của Con một Đức Chúa Trời được xưng là **JÊSUS**, có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**. Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, nghĩa là (giải bày Đức Chúa Cha cho loài người) làm chứng cho loài người biết: Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người qua Lời của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ không làm chứng về một Đức Chúa Trời nào khác như những người trong hệ thống nhà thờ kia đã tự ý thêm, bớt vào trong Lời của Đức Chúa Trời. Vậy thì làm thế nào mà những người mang danh là người tin Chúa, ở trong hệ thống nhà thờ đó lại có thể được tái sanh, khi mà họ đã không có đức tin vào Lời Đức Chúa Trời, là Lời được chép trong Kinh-Thánh, nhưng họ lại tin vào lời truyền khẩu của loài người xác thịt, là những người không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh?

Tiêu chuẩn bắt buộc phải có cho một người tin Chúa được sự sống lại của tâm linh mình, đó là: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Khi tâm linh được tái sanh, Đức Thánh-Linh sẽ đến trên người ấy và chính Ngài, là Thần Lễ thật, sẽ dắt dẫn người đó vào trong các Lễ thật của Ngài, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.

Lời Chúa Jêsus Christ đã phán và đã được chép trong câu 15 rằng: Thần Lễ thật chính là Đức Chúa Cha và Ngài là Đức Thánh-Linh, chứ không có một Đấng nào khác ngoài Đức Chúa Cha cùng Jêsus Christ là Đấng Cha đã sai đến.

Để người tin Chúa được mặc lại chiếc áo thánh trong tiêu chuẩn con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, thì không phải bất kỳ người nào muốn thì sẽ được, cũng như không phải bất kỳ người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình (theo như lời cầu nguyện mẫu của người hướng dẫn tiếp nhận Đức Chúa Jêsus) thì sẽ được tái sanh, như người ta đã giảng dạy không có bằng chứng bởi Lời Đức Chúa Trời.

Tất cả mọi người tin Chúa muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của tâm linh mình, thì người ấy phải học theo Chúa Jêsus và làm theo Ngài. Nghĩa là mọi người tin Chúa phải đi trên con đường, người ta có thể gọi đó con đường dẫn đến thập tự giá, mà thập tự giá là biểu tượng của Luật pháp của sự tội và sự chết. Nếu người nào không chấp nhận Luật pháp này, người đó không thể nhận được giá cứu chuộc, vì giá cứu chuộc đó là huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, là huyết đổ ra trên thập tự giá, mà trên thập tự giá đó, thân thể xác thịt của Chúa Jêsus bị lột trần, chịu các lần roi, bị đánh và đập và làm cho bị khốn khổ. Đó chính là giá cứu chuộc thân thể xác thịt của người ta ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, mà việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy da thú làm áo choàng khoác cho A-đam và Ê-va, để che đậy sự lỏa lồ của thân thể họ đó là bóng về sự thương khó mà Đức Chúa Jêsus Christ phải chịu vậy, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh để và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập,

và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiệp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ước hiệp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mô người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Để được mặc bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ, A-rôn phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh mà Giê-hô-va đã giao phó cho Môi-se làm thể nào, thì cũng một thể đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã không tự mình lập làm thầy, như Ngài vâng phục hoàn toàn vào quyền tể trị của Đức Chúa Cha.

Hê-bơ-rơ 5:1-14: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hY sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấp trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc. Về sự đó, chúng ta có nhiều điều nên nói, và khó cất nghĩa, vì anh em đã trở nên chậm hiểu. Đấng lẽ anh em đã làm thầy từ lâu rồi, nay còn cần người ta lấy những điều sơ học của lời Đức Chúa Trời mà dạy anh em; anh em cần ăn sữa thay vì đồ ăn đặc. Và, kẻ nào chỉ ăn sữa thôi, thì không hiểu đạo công bình; vì còn là thơ ấu. Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân, cho kẻ hay dụng tâm tư luyện tập mà phân biệt điều lành và dữ.**

Để tâm linh của chúng ta được mặc lại, nghĩa là được phục hồi lại tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, đã định cho chúng ta từ trước khi sáng thế, được làm một dòng dõi thánh, trong nước Thầy tế lễ của Con một rất yêu dấu Ngài, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, là A-đam sau hết, là Thân ban sự sống, đến thế gian này để trở thành con đường mà hết thảy chúng ta sẽ nhờ sự chỉ dẫn của Ngài, mà chúng ta biết rằng, Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó, chính là thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến với Đấng Christ.

Ê-sai 48:17: **Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi.**

Ga-la-ti 3:15-24: **Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-**

ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xứng công bình.

Tự người tin Chúa không thể mặc được chiếc áo thánh này, nhưng sự vâng lời trong đức tin với sự hiểu biết cách vãng vàng trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà người tin Chúa mang lấy gánh và ách của Đức Chúa Jêsus, mà việc đặt gánh và ách của Đức Chúa Jêsus trên cuộc đời mình chính, là vâng phục hoàn toàn vào mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và làm những việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, như chính Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Tiêu chuẩn của sự mặc lại, hay là mặc lấy không phải chỉ là sự tái sanh của tâm linh, nhưng là chính tâm linh của người tin Chúa phải cai trị xác thịt mình, bắt nó phải phục Luật pháp của sự tội và sự chết, còn chính tâm linh của người ấy phải vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Vì sự mặc lấy người mới này không phải là của thân thể xác thịt nhưng là chính tâm linh người ấy, là tâm linh được dựng nên bằng hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống trên đất này, thì mỗi người đều có hai thân thể, một thân thể thuộc về trời và một thân thể thuộc về đất, như Lời Chúa có chép:

1 Cô-rinh-tô 15:39-54: Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí (*natural*), mà sống lại là thể thiêng liêng (*thuộc linh*). Nếu đã có thể huyết khí (*natural*), thì cũng có thể thiêng liêng (*thuộc linh*); ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến trước, ấy là thể huyết khí (*natural*); rồi thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thế ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thế ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được. Nay là sự mâu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa.

Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.

Chính quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống khiến cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại và được tăng trưởng, được lớn lên theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ, nhưng làm cho chết bản ngã xác thịt của chính người đó. Bấy giờ, tâm linh của người ấy mới thật sự được mặc lấy người mới, là người được đổi ra mới mỗi ngày, tùy thuộc vào sự trung tín của người ấy theo quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống. Chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Luật pháp của Thánh-Linh sự sống vào trong tâm linh của người ấy, là ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, khi được thắp sáng sẽ huỷ diệt quyền lực của sự tội và sự chết, là sự mà ngày trước đã cai trị trong thân thể xác thịt của người ấy. Bấy giờ Lời Kinh-Thánh sẽ được ứng nghiệm cho người đó, như có chép rằng: **Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.**

Làm thế nào để chúng ta biết mình đã và đang được mặc lấy người mới theo tiêu chuẩn của Lời Chúa ?

Một nguyên tắc không thể thay đổi về cách nhận biết tiêu chuẩn, đó là nếu chúng ta được báp-tem vào trong chất liệu nào, thì chất liệu đó sẽ bao phủ chúng ta. Theo tiêu chuẩn của sự cứu chuộc thì chúng ta được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy, chúng ta được báp tem vào trong sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 13:12-14: Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hẩn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buồn tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

Áo giáp sáng láng nghĩa là gì?

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người chúng ta bằng Lời hằng sống của Ngài và đó là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật và Lễ thật tức là Đức Thánh-Linh.

Kinh-Thánh chép: **“Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.”** (Châm ngôn 20:27)

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va trong A-đam đã vì cố tội lỗi mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, không thể soi sáng để quản trị xác thịt của A-đam nữa và vì cố tội lỗi đã vào trong loài người hết thảy, nên sự chết đã trải qua trên mọi người hết thảy.

Để cứu chuộc tâm linh (loài người) ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, tức là dòng dõi ra từ A-đam, sự cứu chuộc, đó là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng cho tâm linh loài người (theo ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ). Theo sự công bình của Luật pháp, thì người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, là ý nghĩa của sự cứu chuộc.

Mục đích Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để tìm chọn từ giữa loài người, xem ai là người hết lòng kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài. Người đó sẽ chọn cho được vào danh sách dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-Va. Những người thật lòng kính sợ Danh Đức Giê-hô-Va sẽ yêu mến Luật pháp của Đức Giê-hô-Va và chính quyền phép của Luật pháp đó sẽ dẫn người đó đến với giá cứu chuộc sự sống mình, đó là nhờ quyền phép của Luật pháp chỉ cho người đó biết tội lỗi và dạy người đó biết làm sạch tội lỗi mình qua sự ăn năn và cứ hằng ở trong Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, tâm linh của người đó sẽ được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chính Đức Giê-hô-Va sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người đó, khiến tâm linh ấy được sống lại, để được chính Thân của Đức Giê-hô-Va dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài. Kể từ đó, tâm linh của người ấy được nuôi bằng sữa thiêng của Đạo, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật.

Chúa Jêsus đã phán về tiêu chuẩn của người tin Chúa, đó là: **Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt**

người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Khi ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va chiếu sáng từ nơi tâm linh chúng ta, thì đó là sự sống đã đắc thắng và khi sự sáng soi sáng toàn thân thể chúng ta, thì chính sự sáng đó là áo giáp sáng láng bảo vệ sự sống của chúng ta, vì Lời Chúa có chép rằng:

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Hết phần 4 (d)